

Số: 36/2/BTC-CST

V/v tổng kết, đánh giá tình hình thực
hiện thu phí vệ sinh và phí BVMT
đối với chất thải rắn

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2013

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 01/TB-VPCP ngày 02/01/2013 về ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải về thực trạng, các giải pháp xử lý chất thải rắn và tình hình triển khai thực hiện Chương trình xử lý chất thải rắn giai đoạn 2011-2020. Trong đó, giao: Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan kiểm tra, đánh giá việc thu, quản lý và sử dụng phí vệ sinh tại các địa phương; hoàn thiện các quy định, cơ chế về phí vệ sinh và phí bảo vệ môi trường (BVMT) đối với chất thải rắn bảo đảm thu hồi chi phí thu gom, vận chuyển và từng bước bù đắp chi phí xử lý chất thải rắn, thu hồi vốn đầu tư.

Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Phí vệ sinh: Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Phí BVMT đối với chất thải rắn: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 174/2007/NĐ-CP ngày 29/11/2007 của Chính phủ về phí BVMT đối với chất thải rắn và Thông tư số 39/2008/TT-BTC ngày 19/5/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 174/2007/NĐ-CP.

Căn cứ quy định nêu trên, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo đơn vị chức năng lập Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện, đề xuất sửa đổi, bổ sung thu phí vệ sinh và phí BVMT đối với chất thải rắn (theo nội dung gửi kèm). Đồng thời, nghiên cứu có ý kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về các khoản phí, lệ phí tại Thông tư số 97/2006/TT-BTC (nếu có).

Tổng hợp ý kiến đề xuất của địa phương, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với Bộ, ngành liên quan nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các văn bản nêu trên phù hợp với tình hình thực tế.

Báo cáo xin gửi về Bộ Tài chính trước ngày 25/4/2013.

Cảm ơn sự phối hợp công tác của quý cơ quan. / *me***Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và môi trường; | Để phối hợp
- Bộ Xây dựng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên;
- Các Vụ: PC, HCSN, NSNN;
- Cục QLGT;
- Lưu: VT, CST (P5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Vũ Thị Mai**

NỘI DUNG BÁO CÁO

(kèm theo công văn số 3642/BTC-CST ngày 25/3/2013 của Bộ Tài chính)

A. Đánh giá tình hình thực hiện thu phí vệ sinh và phí BVMT đối với chất thải rắn

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo đơn vị chức năng lập Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện thu phí vệ sinh và phí BVMT đối với chất thải rắn, theo nội dung cơ bản như sau:

I. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện các quy định về phí vệ sinh và phí BVMT đối với chất thải rắn

- Tình hình ban hành các văn bản hướng dẫn về thu phí.
- Việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các văn bản hướng dẫn thi hành tại địa phương.

1. Những kết quả đạt được

- a) Tăng cường công tác quản lý, nâng cao ý thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và bảo vệ môi trường.
- b) Kết quả thu phí qua các năm (theo biểu mẫu kèm theo).
- c) Các kết quả khác (nếu có).

2. Những tồn tại, hạn chế

- a) Về phạm vi, đối tượng áp dụng.
- b) Về mức thu phí; quản lý, sử dụng phí thu được.
- c) Về tổ chức, thực hiện (phân định các khâu thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải, để áp dụng các khoản phí).
- d) Những tồn tại, hạn chế khác (nếu có).

II. Nguyên nhân của các mặt hạn chế

Nêu rõ nguyên nhân của từng mặt hạn chế

III. Những kiến nghị

- 1. Về phạm vi, đối tượng áp dụng.
- 2. Về mức thu; quản lý, sử dụng phí thu được.
- 3. Những kiến nghị khác (nếu có).

(Trong từng mục đánh giá nêu trên, đề nghị tách riêng 02 loại phí. Ví dụ:

- Tình hình ban hành các văn bản hướng dẫn về thu phí.

+ Về phí vệ sinh:

+ Phí BVMT đối với chất thải rắn.....)

B. Đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư số 97/2006/TT-BTC

Ngoài nội dung báo cáo nêu trên, trong quá trình thực hiện thu phí, lệ phí theo quy định tại Thông tư số 97/2006/TT-BTC nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị có ý kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư số 97/2006/TT-BTC theo các nội dung như: Bổ sung khoản phí, lệ phí mới (theo quy định tại các Luật, Pháp lệnh, Nghị định,... mới được ban hành); sửa đổi, bổ sung các khoản phí, lệ phí hiện hành (Đối tượng chịu phí, lệ phí; mức thu, miễn giảm phí, lệ phí,...).

BIỂU TỔNG HỢP SỐ THU, NỘP PHÍ

1. Phí vệ sinh

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Năm	Số lượng đơn vị thu	Mức phí	Tổng số tiền phí thu được	Tỷ lệ để lại cho đơn vị thu (%)	Số tiền để lại cho đơn vị thu	Số tiền nộp NSNN	Số tiền NSNN cấp cho đơn vị thu
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) – (5) x (6)	(8) – (5) – (7)	(9)
1	Năm 2019	A						
		B						
2	Năm 2010	A						
		B						
3	Năm 2011	A						
		B						
	Tổng cộng							

Ghi chú:

- Về đơn vị thu phí (cột 3): A là số lượng đơn vị sự nghiệp được giao thu phí (phí thuộc NSNN). B là số lượng các doanh nghiệp được cấp phép hoạt động thu gom rác thải và thu phí; phí thu được là doanh thu của đơn vị.
- Về mức thu phí (cột 4): Nếu có nhiều mức thu khác nhau thì ghi số văn bản thu phí (bản sao văn bản gửi kèm).
- Về tổng số phí thu được (cột 5): Đối với doanh nghiệp là doanh thu từ phí thu được không bao gồm thuế GTGT.
- Số tiền NSNN cấp cho đơn vị thu phí (cột 9) bao gồm tiền cấp bù hoặc chi trả chi phí hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải.

2. Phí BVMT đối với chất thải rắn

Thông kê số liệu thu, nộp phí các năm theo Biểu nêu trên